TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H **THÀNH PHỐ Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: **90**/2024/HSST
Ngày: 27-6-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H THÀNH PHỐ Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hữu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Lương

Ông Nguyễn Xuân Tùng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lành

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Hồ Thị Bích Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2024/HSST-QĐ ngày 14 tháng 5 năm 2024, Thông báo thay đổi thời gian mở lại phiên tòa ngày 30 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

N. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 01/5/1987 tại thành phố Đ. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 66, phường A, quận T, thành phố Đ. Nơi ở hiện tại: 54/12 N, phường A, quận S, thành phố Đ. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông: N, sinh năm 1960 và con bà T, sinh năm 1966; vợ: V sinh năm 1989. Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh 2005, nhỏ nhất sinh năm 2023. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án: Không
Tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông L, sinh năm 1949 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Bà Đ, sinh năm 1945. Địa chỉ: tổ 07, phường H, quận H, thành phố Đ. Vắng mặt.

+ Anh L. Sinh năm: 1981. Địa chỉ: 45 N, tổ 07, phường H, quận H, thành phố Đ. Có mặt.

+ Bà L, sinh năm 1970. Địa chỉ: 33 P, phường K, quận C, thành phố Đ.

Vắng mặt.

+ Bà L, sinh năm 1975. Địa chỉ: phường H, quận C, thành phố Đ. Vắng mặt.

Người chứng kiến:

Anh H. Địa chỉ: 46 H, phường H, quận H, thành phố Đ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 26.10.2023, N điều khiển xe ô tô tải hiệu THACO màu xanh, biển số 43C -16223, khối lượng xe 3270 kg, kích thước 5100 x 1940 x 2280mm, chở theo máy xúc đào bánh xích nhãn hiệu Yanmar Vio30-2, trọng lượng 3000kg, quá tải trọng 1000kg (theo quy định tại Giấy chứng nhận kiểm định được phép chở khối lượng hàng CC 2000kg) lưu thông trên đường T (đường ưu tiên) hướng từ đường T về đường N, khi đến ngã tư đường T – N (đường giao nhau giữa đường ưu tiên với đường không ưu tiên) thì xảy ra va chạm với xe mô tô BKS 92F1-3806 do ông L điều khiển đi trên đường N theo hướng từ đường N về đường Đ (đường không ưu tiên), cụ thể mặt ngoài bên trái ốp phía trước đầu xe ô tô của N tông vào đầu tay cầm lái bên phải của xe mô tô của ông L làm xe mô tô và ông L ngã xuống đường lọt vào gầm trước của xe ô tô, lúc này N đạp phanh và đánh lái về phải nhưng do chở quá tải trọng nên xe ô tô tiếp tục di chuyển tiến về phía trước chếch về bên phải theo hướng xe chạy của N, đẩy ông L và xe mô tô đến sát mép vỉa hè bên trái đường N theo hướng xe chạy của ông L. Hậu quả ông L tử vong tại chỗ, 02 xe bị hư hỏng. Sau khi xảy ra tai nạn N nhờ người dân xung quanh gọi điện đưa ông L đưa đi cấp cứu rồi đến công an phường H đầu thú.

Vật chứng thu giữ: 01 xe tô tải hiệu THACO màu xanh, biển số 43C -16223; 01 xe máy chuyên dùng loại máy xúc đào bánh xích nhãn hiệu Yanmar Vio30-2; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ đen, BKS 92F1-3806; 01 đĩa CD chứa 01 đoạn video ghi nhận diễn biến vụ tai nạn giao thông; Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 26.10.2023 xác định N âm tính với ma túy.

Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 26.10.2023 thể hiện: Tại thời điểm khám nghiệm là ban ngày trời nắng, ánh sáng tự nhiên. Hiện trường nơi xảy ra tai nạn: là giao lộ T – N. Đường T trước giao lộ rộng 15m được phân chia thành 02 phần đường lưu thông bằng vạch kẻ đường nét đứt màu vàng, mỗi phần đường rộng 7,5m, mỗi phần đường phân chia thành 02 làn đường lưu thông cùng chiều bằng vạch kẻ đường nét đứt màu trắng, mỗi làn đường lần lượt rộng 3,7 và 3,8m (tính từ phải qua trái theo hướng lưu thông). Trước giao lộ có cắm biển báo hiệu giao nhau với đường ưu tiên.

Đường N trước giao lộ rộng 7,5m, được phân chia thành 02 phần đường lưu thông ngược chiều bằng vạch kẻ đường nét đứt, màu vàng, mỗi phần đường rộng 3,75m. Trước giao lộ có cắm biển báo hiệu giao nhau với đường ưu tiên.

Tại hiện trường, lấy mép phải đường T (theo hướng lưu thông từ đường T đến đường N) làm mép chuẩn (1) và mép trái đường N (theo hướng lưu thông từ đường N đến đường Đ) làm mép chuẩn (2), phát hiện các dấu vết, phương tiện như sau:

Hệ thống vết cày: Hệ thống vết cày không liên tục dài 9,4m, rộng 0,7m hình thành do xe mô tô 92F1- 3806 bị xe tải 43C - 162.23 va chạm kéo lê trên mặt đường; điểm bắt đầu cách mép chuẩn (1) 2,8m và cách mép chuẩn (2) 5,15m; điểm kết thúc tương ứng với vị trí xe mô tô 92F1 - 3806.

Vết lốp xe: Vết lốp xe không liên tục dài 9,5m, rộng 16cm, mờ ở điểm bắt đầu và đậm dần khi đến gần điểm kết thúc, đoạn cuối là vết lốp xe dạng in trên đất rộng 18cm; điểm bắt đầu cách mép chuẩn (1) 3m và cách mép chuẩn (2) 5,1m, điểm kết thúc cách mép chuẩn (1) 2,9m và cách mép chuẩn (2) 2m.

Xe ô tô 43C - 162.23: Xe dừng tại giao lộ, trục bánh trước bên phải cách mép chuẩn (1) 3,8m và cách mép chuẩn (2) 0,3m, trục bánh sau bên phải cách mép chuẩn (1) 2m và cách mép chuẩn (2) 1,8m.

Xe mô tô 92F1- 3806: Xe ngã về bên trái; trục bánh trước cách mép chuẩn (1) 3,7m và cách mép chuẩn (2) 1,2m; trục bánh sau cách mép chuẩn (1) 3,3m. (5) Tử thi: Tử thi nằm ngửa trên vỉa hè giao lộ, đầu tử thi cách mép chuẩn (1) 4,3m và cách mép chuẩn (2) 2,6m; điểm giữa hai chân tử thi (1) 2,9m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan:

Xe ô tô 43C - 162.23: Ốp nhựa phía trước đầu xe có vết vỡ kích thước (12x7)cm, bên trong lòng vết vỡ có vết hằn trượt màu xanh kích thước (2,5x1,8)cm, điểm thấp nhất cách đất 97cm. Ốp nhựa bảo vệ đèn chiếu sáng phía trước bên trái xe bị bung hở trượt vỡ mất chất màu xanh kích thước (11x3,5)cm, điểm thấp nhất cách đất 68cm. Mặt ngoài bên trái cản trước của xe có vết trượt mất chất màu đen kích thước (9x2,5)cm, điểm thấp nhất cách đất 58cm. Mặt ngoài phía dưới bên trái cản trước có vùng vết trượt trong diện (6,5x2)cm, điểm thấp nhất cách đất 47cm. Tại mặt trái cần trục dọc bên dưới của xe có vết trượt bong tróc rỉ sắt kim loại kích thước (5,5x2)cm.

Xe mô tô 92F1 – 3806: Tay cầm lái bên phải có vết trượt xước bám dính chất màu xanh kích thước (4x4)cm. Đầu tay cầm lái bên phải bị trầy xước kích thước (2,2x2,2)cm. Gương chiếu hậu bên trái bị gãy rơi khỏi xe. Bên trái ốp bảo vệ đầu xe bị gãy trầy xước, kích thước (6x5)cm. Bên trái đèn chiếu sáng và đèn xi nhan trái phía trước có vết trầy xước kích thước (17x5)cm. Tay phanh bên phải bị gãy rời khỏi xe. Manh chắn gió bên trái có vết trầy xước kích thước (20x15)cm đồng thời bị nứt vỡ. Manh chắn bùn phía trước có vết trầy xước kích thước (15x4)cm. Gác để chân bên trái của người điều khiển bị cong gập từ trước ra sau, từ trên xuống dưới ép sát vào thân xe. Gác đề chân bên phải người điều khiển bị thủng xô lệch. Cần sang số của xe bị ép sát vào thân xe. Phanh chân bên

phải bị cong gập ép sát vào thân xe. Ốp bảo vệ thân xe bên phải có vết trượt bám dính chất màu đen kích thước (27x6) cm. Ốp nhựa bảo vệ thân xe bên trái bị nứt vỡ trên nền có vết trầy xước kích thước (40x11)cm. Gác để chân trái người ngồi sau có vết mài mòn su. Ốp kim loại bảo vệ ống xả khói bị trầy xước móp kích thước (4,5x2)cm bám dính chất màu nâu. Bên trái tay cầm sau có vết trầy xước kích thước (8x3)cm.

Theo Kết luận giám định số: 2281 ngày 11/12/2023 của Phân viện KHHS tại TP. Đ kết luận: Dấu vết va chạm và chiều hướng của dấu vết va chạm giữa 02 xe nêu trên: Dấu vết nứt, vỡ, trượt, mất chất màu xanh tại mặt ngoài bên trái ốp phía trước đầu xe ô tô tải biển số 43C-162.23 có chiều hướng từ trước ra sau, phù hợp với dấu vết hằn, trượt, bám dính chất màu xanh tại đầu tay cầm lái bên phải của xe.

Theo Kết luận định giá tài sản số 139/KL-HĐĐGTS ngày 15.12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND quận H kết luận: phần tài sản bị thiệt hại của xe ô tô tải là 3.200.000 đồng, xe mô tô là 1.575.000 đồng. Tổng cộng 4.775.000 đồng.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 130/TgT ngày 31.10.2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế TP. Đ, đối với nguyên nhân tử vong của ông L như sau: Chấn thương sọ não; Chấn thương ngực kín : Gãy nhiều xương sườn bên phải.

Chấn thương cổ chân phải gây trật khớp cổ chân phải ra ngoài.

Nguyên nhân tử vong: Đa chấn thương. Nạn nhân ngừng hô hấp, ngừng tuần hoàn, tử vong tại hiện trường.

Theo Kết luận giám định số 2281/KL-KTHS ngày 11.12.2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Đ không xác định được tốc độ của hai xe ngay trước khi xảy ra tai nạn.

Các dấu vết được ghi nhận trong biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông của xe máy gửi giám định thể hiện các dấu vết va chạm hình thành phù hợp khi 02 xe chuyển động giao nhau và xảy ra va chạm, phù hợp khi xe ô tô chuyển động tiến chèn, đẩy xe mô tô ngã sang trái lọt vào gầm xe ô tô và 02 xe va chạm với nhau

Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại Cáo trạng số 48/CT- VKS ngày 01.4.2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận H TP Đ đã truy tố bị cáo N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a "làm chết người" khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm: áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 15- 18 tháng tù giam.

Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình ông L 160.000.000 đồng, gia đình ông L không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 01 xe tô tải hiệu THACO màu xanh, biển số 43C -16223; 01 xe máy chuyên dùng loại máy xúc đào bánh xích nhãn hiệu Yanmar Vio30-2 cho bị cáo N. Trả lại 01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ đen, BKS 92F1-3806 cho đại diện gia đình bị hại anh L nhận nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của đại diện bị hại và người chứng kiến cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở xác định:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 26/10/2023, tại giao lộ T – N thuộc phường H, quận H, thành phố Đ, N điều khiển xe ô tô tải, biển số 43C -16223 chở theo máy xúc đào bánh xích, nhãn hiệu Yanmar Vio30-2, trọng lượng 3000kg đã va chạm với xe mô tô BKS 92F1-3806 do ông L điều khiển, hậu quả ông L tử vong tại hiện trường, xe mô tô và xe ô tô bị hư hỏng.

Xét hậu quả, lỗi gây ra vụ tai nạn và nguyên nhân dẫn đến cái chết của bị hại là do N điều khiển xe ô tô tải trở quá tải trọng, không đảm bảo an toàn khi đi đến giao lộ, vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 15 Thông tư số 49/VBHN-BGTVT ngày 04.8.2022, đây là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến ông L tử vong. Đối với ông L điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ không có giấy phép lái xe, không đội mũ bảo hiểm, vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8 và Điều 30 Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên do ông L đã chết nên không đề cập xử lý. Từ hành vi nêu trên, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố bị cáo N về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ gây ảnh hưởng đến hoạt động an toàn của giao

thông đường bộ mà còn gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi gây tai nạn đã ra cơ quan Công an đầu thú và đã bồi thường xong về trách nhiệm dân sự theo thỏa thuận đối với gia đình bị hại; đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội do lỗi vô ý, có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam mà căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không

[6] Về biện pháp ngăn chặn: Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 35/HSST-LCĐKNCT ngày 01.4.2024 của Tòa án nhân dân quận H.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi gây tai nạn, bị cáo đã thỏa thuận thống nhất mức bồi thường và đã bồi thường thiệt hại xong cho gia đình bị hại ông L. Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu khác nên không đề cập giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao trả cho bị cáo xe ô tô tải hiệu THACO màu xanh, biển số 43C -16223 và xe máy chuyên dùng loại máy xúc đào bánh xích nhãn hiệu Yanmar Vio30-2 cho bị cáo N; trả 01 xe mô tô BKS 92F1-3806 do ông L mua lại của bà T cho anh L đại diện gia đình ông L nhận.

Đối với đĩa CD chứa Video ghi diễn biến vụ tại nạn giao thông, là chứng cứ ghi nhận hành vi phạm tội của bị cáo nên tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” .

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: N 01 (năm) 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 27.6.2024.

Giao bị cáo N cho Ủy ban nhân dân phường A, quận S, thành phố Đ giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự. Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 35/HSST-LCĐKNCT ngày 01.4.2024 của Tòa án nhân dân quận H.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, anh L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện hợp pháp của bị hại bà Đ, bà L, bà L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND TP. Đ;
- VKSND TP. Đ;
- Sở Tư pháp TP. Đ;
- VKSND quận H;
- Công an quận H;
- Cơ quan THA Hình sự quận H;
- Chi Cục THADS quận H;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Hữu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo là người dân tộc sống ở vùng khó khăn, bị cáo và gia đình đã bồi thường xong về trách nhiệm dân sự theo thỏa thuận đối với gia đình bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, khi tai nạn xảy ra bị cáo cũng bị thương tích tỷ lệ tổn hại là 36% sức khỏe. Hiện tại sức khỏe vẫn bị ảnh hưởng. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội do lỗi vô ý, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ vào Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Toà án cấp sơ thẩm đã cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn T cho Uỷ ban nhân dân xã Gia Mô, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Trả lại cho Bùi Văn T:

01 xe mô tô biển số: 28E1-132.54 nhãn hiệu hon da, kiểu xe WAVE, màu xanh – đen- bạc. Số khung: 390HY173209, số máy: JA39E0173129, đã bị hư hỏng sau tai nạn;

01 Giấy phép lái xe số 170202008419 do sở Giao thông vận tải tỉnh Hoà Bình cấp ngày 12/12/2020 mang tên Bùi Văn T;

01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số CI21C50011181 do Công ty TNHH Bảo hiểm Phi Nhân Thọ CATHAY Việt Nam cấp ngày 12/01/2021;

01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 006098, biển số xe: 28E1- 132.54 do Công an huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình cấp ngày 02/8/2017;

01 áo phông cộc tay màu đen, 01 quần bò dài màu xanh nhạt.

- *Tịch thu, tiêu huỷ:* 01 quần bò dài, màu xanh xẫm, mài trắng, 01 áo cộc tay vải màu đen của Bùi Văn B ; 01 áo phông bằng vả,i màu xanh, 01 quần soóc vải, màu đen; 01 áo sơ mi bằng vải, màu đen của Bùi Đức H .

(Chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng số 06/BB-GNVC ngày 10/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình).

Thấy rằng, bị cáo bị phạt tù không quá 03 năm, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong quá trình học tập, sinh sống tại địa phương bị cáo thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân; bị cáo có nơi cư trú cụ thể, ổn định, rõ ràng, trong thời gian tại ngoài vừa qua không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật; có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Vì vậy, có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại xin hưởng án treo cho bị cáo Hoàng Văn V.

. Xử phạt bị cáo: Trần Xuân V 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Xuân V cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87 và khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Bị cáo bị xét xử về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Nhận định của Tòa án: Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do bị cáo Phạm Nguyễn Hoàng Đình D không kiểm soát được tay lái nên đầu xe bên phải đã va đụng vào cột đèn đường chiếu sáng	**01 – 06**

số 26 và trụ biển báo giao thông số hiệu W.224 nằm bên lề đường bên phải, đầu xe ôtô bên phải bị hư hỏng nặng, trong xe có chị Nguyễn Thị O ngồi ở hàng ghế thứ hai, khi xe bị tai nạn chị O bị va đụng vào ghế phía trước và phía sau gây chấn thương vỡ, sẹp đốt sống cổ và đa chấn thương, và tử vong trên đường đi cấp cứu vì vết thương nặng, bị cáo không chấp hành các quy tắc an toàn giao thông đường bộ, vi phạm khoản 23 Điều 8, Luật Giao thông đường bộ. Hậu quả làm chị Nguyễn Thị O đã tử vong trên đường đi cấp cứu. Có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Nguyễn Hoàng Đình D đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ và gây hậu quả nghiêm trọng làm bà O tử vong nên đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" với tình tiết định tội "Làm chết người" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng số 51/CT.VKS-TN ngày 14/7/2022 truy tố bị cáo Phạm Nguyễn Hoàng Đình D về tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là đúng người, đúng tội và không oan sai cho bị cáo. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự **Tòa án cấp sơ thẩm tuyên:** Tuyên bố bị cáo Phạm Nguyễn Hoàng Đình D phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Xử phạt bị cáo Phạm Nguyễn Hoàng Đình D 01 năm 03 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách của bị cáo là 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 12/9/2022.	
1.	**Bản án số 153/2022/HS-ST ngày 12/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành tỉnh Đồng Nai về về vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**
2.	
3.	

ét hậu quả và lỗi gây ra vụ tai nạn và nguyên nhân dẫn đến cái chết của người bị hại xác định lỗi là do Hồ Văn L điều khiển xe ô tô tải không chú ý quan sát, chuyển hướng không đúng quy định, không đảm bảo an toàn đối với các xe đi ngược chiều là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn cho anh Ph, hành vi chuyển hướng không đảm bảo an toàn của bị cáo Hồ Văn L đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Hành vi nêu trên của Hồ Văn L đã phạm vào tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

ác định được nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn là do lỗi hỗn hợp. Trong đó bị cáo H điều khiển xe ô tô khi đến giao lộ với đường cùng mức, có tín hiệu đèn vàng nhấp nháy đã không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, vi phạm Điều 8 Luật Giao thông đường bộ. Đối với chị L điều khiển phương tiện tham gia giao thông khi đến giao lộ có tín hiệu đèn vàng nhấp nháy nhưng không giảm tốc độ để nhường đường cho xe đi đến từ bên phải, vi phạm Điều 24 Luật Giao thông đường bộ. Tuy nhiên, chị L đã chết nên không xử lý. Từ hành vi trên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa truy tố bị cáo H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tại điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại các điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: không

Tòa án cấp sơ thẩm tuyên:

ị cáo Nguyễn Thành P là người có lỗi hoàn toàn. Lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đúng với lời khai của người có liên quan cũng như người làm chứng, phù hợp với hiện trường vụ án. Hành vi của bị cáo P đã vi phạm khoản 3 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 nên có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" bị cáo điều khiển xe mô tô trong điều kiện không có giấy phép lái xe theo quy định đây là tình tiết định khung hình phạt đã quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS.

(Đã giải thích chế độ án treo cho bị cáo)

gây ra tai nạn, gây thiệt hại nghiêm trọng đến sức khỏe của người khác là do Phan Văn Dàn điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe, chạy nhanh thiếu quan sát, không làm chủ tốc độ, xử lý không kịp thời đã đâm vào xe của bị cáo nên Dàn có lỗi chính. Bản án sơ thẩm đã đánh giá thiếu hành vi vi phạm Khoản 9 Điều 8; Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ từ đó tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tuấn không phạm tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ là sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật và bỏ lọt tội phạm.

Nơi nhận:
THẨM
- TAND TP. Đà Nẵng;

TÒA
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận Hải Châu;
- Công an quận Hải Châu;
- Cơ quan THA Hình sự quận Hải Châu;
- Chi Cục THADS quận Hải Châu;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Ngô Thị Hữu

TÒA ÁN HUYỆN TÂN TRỤ, TỈNH LONG AN

BẢN ÁN 02/2022/HS-ST NGÀY 29/03/2022 VỀ TỘI VI PHẠM QUY ĐỊNH THAM GIA GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

Ngày 29 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2022/TLST-HS, ngày 22 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lại Văn M, sinh năm: 1994; Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện C, tỉnh T (Có mặt).

Nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lại Văn P, sinh năm: 1966 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1969; bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/12/2021 đến ngày 15/02/2022 sau đó được tại ngoại điều tra.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại (Ông Nguyễn Ngọc A (đã chết)): Bà Nguyễn Thị A, sinh năm: 1978; Địa chỉ: huyện Bến L, tỉnh Long An (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Lê Thị Ngọc D, sinh năm: 1990; Địa chỉ: huyện Cái B, tỉnh Tiền Giang (Có mặt).

Người làm chứng: Bà Phạm Thu V, sinh năm: 1967; Địa chỉ: huyện Tân T, tỉnh Long An (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 24/11/2021, bị cáo Lại Văn M điều khiển xe ôtô tải (loại 2 tấn) biển số 50H-xxx.yy lưu thông từ huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh để đến nhà máy xay xát Phước Lợi (ấp Bình Hòa, xã Bình Lãng, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An) lấy gạo chở về giao hàng cho khách theo yêu cầu của bà Lê Thị Ngọc D. M điều khiển xe từ Thành phố Hồ Chí Minh theo Quốc lộ 1A, chạy qua cầu Bến Lức, sau đó rẽ trái vào Đường tỉnh 832 đến địa bàn huyện Tân Trụ để đến nhà máy Phước Lợi. Khi lưu thông trên Đường tỉnh 832, đến Km 8 + 800m, đoạn thuộc ấp 1+3, xã Tân Bình, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An (lúc này khoảng 5 giờ 20 phút cùng ngày), do thiếu quan sát nên M đã để phần đầu bên phải xe ôtô đang điều khiển va chạm vào phía sau xe môtô biển số 62F2-xxxx do ông Nguyễn Ngọc A đang điều khiển bên lề phải cùng chiều phía trước làm ông Nguyễn Ngọc A và xe môtô biển số 62F2-xxxx bị ngã văng vào lề phải theo hướng xe ôtô tải đang đi (theo hướng từ ngã 3 An Lái đi ngã 4 Nhựt Tảo). Sau khi va chạm, M điều khiển xe ôtô chạy tới một đoạn thì dừng lại cặp lề phải, ông Nguyễn Ngọc A được người dân đưa đi cấp cứu ở Bệnh viện Bến Lức, do ông Nguyễn Ngọc A bị chấn thương đầu nặng nên được gia đình đưa đến Bệnh viện Chợ Rẫy – Thành phố Hồ Chí Minh cấp cứu và điều trị, đến 13 giờ 10 phút cùng ngày thì ông Nguyễn Ngọc A chết. Riêng bị cáo Lại Văn M ở tại hiện trường đến khi lực lượng Công an đến tiến hành khám nghiệm hiện trường và xác minh làm rõ. Tại hiện trường lực lượng Cảnh sát giao thông tiến hành đo nồng độ cồn qua khí thở xác định Lại Văn M không có nồng độ cồn trong người khi xảy ra tai nạn.

Qua khám nghiệm hiện trường, ghi nhận như sau:

Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa rộng 10,5m; có vạch sơn đứt quãng giữa đường phân chia thành hai phần đường riêng biệt. Lấy trụ điện số 101 trên đồng ruộng lúa phía bên phải của Đường tỉnh 832 (hướng ngã 3 An Lái đi ngã 4 Nhựt Tảo) làm điểm mốc; Chọn mép đường nhựa phía bên phải của Đường tỉnh 832 (hướng ngã 3 An Lái đi ngã 4 Nhựt Tảo) làm mép đường chuẩn để đo vẽ, hiện trường vụ tai nạn như sau:

- Số (1) là vết trượt nằm trên mặt đường nhựa, dài 1,8m; rộng 0,05m; Đầu vết trượt (1) cách mép đường chuẩn 1,9m và cách điểm mốc 6,5m về hướng ngã 3 An Lái; Cuối vết trượt (1) cách mép đường chuẩn 1,6m. Từ cuối vết trượt (1) hướng về ngã 4 Nhựt Tảo 1,4m là vị trí gát chân trước bên trái và chống nghiêng xe môtô (2).

- Số (2) là bộ phận gát chân trước bên trái và chống nghiêng xe môtô nằm trên mặt đường nhựa, dài 0,3m, tâm (2) cách mép đường chuẩn 1,9m. Từ tâm (2) hướng về ngã 4 Nhựt Tảo 4,5m là vị trí tâm trục bánh sau xe mô tô 62F2-5520 (3).

- Số (3) là xe môtô 62F2-xxxx nằm ngã nghiêng sang trái, phần đuôi xe (3) nằm trên mặt đường nhựa, phần đầu xe (3) nằm trên lề đường bên phải của Đường tỉnh 832 (hướng ngã 3 An Lái đi ngã 4 Nhựt Tảo). Tâm trục bánh sau xe (3) cách cách mép đường chuẩn 0,6m; Tâm trục bánh trước xe (3) cách mép đường chuẩn 0,9m. Từ tâm trục bánh trước xe (3) hướng về ngã 4 Nhựt Tảo 17,9m là vị trí tâm trục bánh sau bên phải xe ôtô tải 50H-071.74 (4).

- Số (4) là xe ôtô tải 50H-xxx.yy đỗ trên mặt đường nhựa, hướng ngã 3 An Lái đi ngã 4 Nhựt Tảo. Tâm trục bánh sau bên phải xe (4) cách mép đường chuẩn 0,6m; Tâm trục bánh trước bên phải xe (4) cách mép đường chuẩn 0,9m.

Về phương tiện ghi nhận dấu vết như sau:

* Xe ôtô tải biển số 50H-xxx.yy:

- Mặt kính gương chiếu hậu bên phải của xe bị vở thành nhiều mảnh, không rõ hình dạng.

- Ốp má bên phải của xe bị rơi khỏi xe.

- Cụm đèn tín hiệu phía trước bên phải của xe bị vở, mặt kính của cụm đèn bị vở hoàn toàn.

Xe có đầy đủ giấy tờ xe theo quy định; Hệ thống an toàn của phương tiện hoạt động bình thường, trên xe có gắn camera hành trình lưu trữ trên thẻ nhớ.

* Xe môtô biển số 62F2-xxxx:

- Ốp đèn chiếu sáng phía trước bị vở kích thước 9cm x 2,5cm.

- Đầu tay cầm cao su bên trái xe bị xước kích thước 2cm x 2,5cm.

- Chắn bùn trước bị vở một phần bên trái xe, kích thước 10cm x 28cm.

- Gát chân trước bên trái bị gãy rời khỏi xe.

- Chống nghiêng bên trái của xe bị gãy rời khỏi xe.

- Đầu cần số bị cong về sau.

- Cản sau bị gãy biến dạng cong về phía trước của xe.

- Đuôi chắn bùn sau của xe bị rời khỏi xe.

Xe có đầy đủ giấy tờ theo quy định; do xe bị hư hỏng không kiểm tra an toàn kỹ thuật của xe.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Trụ tiến hành trích xuất dữ liệu camera hành trình trước và sau của xe ôtô biển số 50H-xxx.yy phát hiện thời điểm xảy ra tai nạn giao thông là lúc 05 giờ 22 phút 23 giây ngày 24/11/2021, thể hiện rõ diễn biến vụ tai nạn (xe ôtô tải biển số 50H-xxx.yy va chạm xe môtô biển số 62F2-xxxx từ phía sau).

Ngày 24/11/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Trụ ra Quyết định trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An giám định nguyên nhân tử vong của Nguyễn Ngọc A; đồng thời ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh giám định nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Ngọc A.

Tại Bản kết luận giám định số 995/2021/KLGĐ ngày 01/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Ngọc A như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Bầm tụ máu dưới da đầu.

- Vỡ bong tách xương hộp sọ theo đường khớp dọc và khớp vành, vỡ hố sọ trước và hố sọ giữa và hố sọ sau bên trái.

- Tụ máu ngoài màng cứng, tụ máu dưới màng cứng thùy trán, xuất huyết dưới nhện bán cầu trái, tụ máu não thất.

- U sưng vùng trán trái.

- Trầy xước da vùng gối chân trái.

2. Nguyên nhân chết: do bị chấn thương sọ não.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số HST771/ĐC.2021 ngày 07/12/2021 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận nồng độ Ethanol đối với Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1969, nơi cư trú ấp 1, xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An là: 0,16 mg/100ml (trị số bình thường < 50,23 mg/100ml).

Qua điều tra, khám nghiệm hiện trường Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng như:

- 01 xe ôtô tải, nhãn hiệu ISUZU, số loại QKR77HE4, màu trắng, biển số 50H-xxx.yy, số khung: RLE1KR77HMV100984; số máy: 147E78.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 042370, giấy xe có biển số 50H- xxx.yy, tên đăng ký Nguyễn Văn T, địa chỉ: Phùng Tá Ch, phường A, quận B, Thành phố H, giấy do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố H cấp ngày 14/6/2021.

- Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 7074860 của xe ôtô biển số 50H- xxx.yy.

- 01 thẻ nhớ camera hành trình của xe ô tô 50H-xxx.yy (thẻ nhớ Micro SD nhãn hiệu TARIS 32G).

- 01 xe môtô, nhãn hiệu CITI, số loại CT100, màu đỏ, biển số 62F2-xxxx, số khung: CT100F-1065165; số máy: CT100E-1065165. Xe bị hư hỏng 01 phần do tai nạn giao thông ngày 24/11/2021.

- 01 gát chân trước bên trái và chống nghiên của xe môtô 62F2-5520.

- Giấy phép lái xe hạng B2, số 790169036926 mang tên Lại Văn M do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/02/2016.

Ngày 24/12/2021 và ngày 28/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Trụ ra Quyết định xử lý vật chứng số 09/QĐ, 10/QĐ bằng hình thức:

- Trả lại cho người chủ sở hữu ủy quyền bà Lê Thị Ngọc D: 01 xe ôtô tải, nhãn hiệu ISUZU, số loại QKR77HE4, biển số 50H-xxx.yy; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 042370, giấy xe có biển số 50H-xxx.yy, tên đăng ký Nguyễn Văn T, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 7074860 của xe ôtô biển số 50H- xxx.yy.

- Trả lại cho người đại diện bị hại là bà Nguyễn Thị A tài sản gồm: 01 xe môtô, nhãn hiệu CITI, số loại CT100, màu đỏ, biển số 62F2-xxxx.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn, bị cáo M và chị D đã tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình ông Nguyễn Ngọc A tổng số tiền 250.000.000đ. Trong số tiền 250.000.000đ này (của bị cáo 50.000.000đ và của chị D là 200.000.000đ). Đối với xe ôtô tải biển số 50H-071.74 và xe môtô biển số 62F2-5520 thì hai bên nhận về tự sửa chữa không yêu cầu gì nữa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị A có làm đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lại Văn M.

Cáo trạng số 01/CT-VKS, ngày 18/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Trụ đã truy tố bị cáo Lại Văn M về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Lại Văn M phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, 38, 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lại Văn M từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã bồi thường cho gia đình bị hại 250.000.000đ. Người đại diện theo pháp luật của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp nên không xem xét.

Về vật chứng:

- Việc trả lại các vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra là đúng quy định, các chủ sở hữu cũng không có ý kiến hay khiếu nại gì vì vậy cũng không đặt ra xem xét. Đối với gát chân và chống nghiên của xe môtô, đại diện của bị hại không yêu cầu nhận lại nên đề nghị cho tiêu hủy.

- Đối với thẻ nhớ loại micro SD nhãn hiệu TARIS 32G của chị D, tại phiên tòa chị D không yêu cầu nhận lại. Thẻ nhớ này ghi lại hiện trường xảy ra tai nạn giao thông lẽ ra nên lưu giữ theo hồ sơ nhưng trong quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã trích xuất tất cả nội dung liên quan đến vụ tai nạn giao thông sang đĩa CD, việc trích xuất này là đúng quy định, đĩa CD này được lưu vào hồ sơ vụ án. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử cho tịch thu và tiêu hủy thẻ nhớ này.

- Trả lại giấy phép lái xe hạng B2, số 790169036926 do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/02/2016 cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Trụ, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Trụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lại Văn M đã khai nhận hành vi như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Trụ truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai của bị cáo phù hợp với hình ảnh trích xuất từ camera hành trình lắp đặt trên xe ôtô tải biển số 50H- 071.74, phù hợp lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản, sơ đồ khám nghiệm hiện trường và biên bản khám nghiệm phương tiện.

[3] Việc để xảy ra tai nạn là do lỗi của bị cáo, bị cáo đã cẩu thả khi tham gia giao thông, không tuân thủ các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Bị cáo là người có giấy phép lái xe hạng hạng B2 nên biết ôtô là nguồn nguy hiểm cao độ, người điều khiển phải triệt để chấp hành các quy định của Luật giao thông đường bộ để đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông nhưng bị cáo đã không tuân thủ các quy định này. Bị cáo đã đã không giữ khoảng cách an

toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình khi tham gia giao thông. Như vậy bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 12 của Luật giao thông đường bộ năm 2008. Từ vi phạm về an toàn giao thông này bị cáo đã gây thiệt hại, hậu quả làm cho ông Nguyễn Ngọc A chết.

[4] Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm hại đến tính mạng của người khác mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi này là nguy hiểm cho xã hội và đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 50.000.000đ và đã tác động để chị Lê Thị Ngọc D là chủ sở hữu xe ôtô gây tai nạn bồi thường cho gia đình bị hại 200.000.000đ, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Người đại diện cho bị hại có yêu cầu không xử lý hình sự đối với bị cáo; bị cáo đã từng giam gia nghĩa vụ quân sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, phạm tội do vô ý; bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, bị cáo vẫn có khả năng cải tạo và việc hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo được hưởng án treo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị A là người đại diện hợp pháp cho bị hại thừa nhận đã nhận được số tiền bồi thường của bị cáo và của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tổng cộng là 250.000.000đ. Nay bà Nguyễn Thị A không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét tiếp về trách nhiệm dân sự.

[8] Về vật chứng:

[8.1] Đối với xe ôtô tải, nhãn hiệu ISUZU, số loại QKR77HE4, biển số 50H-071.74, số khung: RLE1KR77HMV100984; số máy: 147E7801 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô số 042370, giấy xe có biển số 50H-071.74 mang tên Nguyễn Văn T và giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 7074860 của xe ôtô biển số 50H-071.74. Mặc dù xe này do ông T đứng tên đăng ký nhưng qua làm việc ông T xác định xe này là của bà D, ông T chỉ là người đứng tên giúp, ông T cũng đã làm ủy quyền giao quyền cho bà D xử lý xe này. Do đó việc Cơ quan cảnh sát điều tra trả xe này cho bà D là đúng quy định.

[8.2] Đối với xe môtô, nhãn hiệu CITI, số loại CT100, biển số 62F2-5520, số khung: CT100F-1065165; số máy: CT100E-1065165. Xe này do ông Phạm Công Đ, sinh năm 1978 đứng tên nhưng đã bán lại cho người khác, sau đó ông Nguyễn Ngọc A đã mua lại xe này. Do đó việc Cơ quan cảnh sát điều tra trả xe này cho người đại diện của ông A là bà Nguyễn Thị A là đúng quy định.

[8.3] Gát chân trước bên trái và chống nghiên của xe mang biển số 62F2- 5520. Đây là 01 bộ phận của xe môtô bị tách rời khỏi xe khi xảy ra tai nạn, không còn giá trị sử dụng, đại diện của bị hại không yêu cầu nhận lại nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu cho tiêu hủy.

[8.4] Thẻ nhớ camera hành trình của xe ô tô 50H-071.74 (thẻ nhớ Micro SD nhãn hiệu TARIS 32G) ghi lại toàn bộ quá trình xảy ra tai nạn. Tuy nhiên nhưng trong quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã trích xuất tất cả nội dung liên quan đến vụ tai nạn giao thông từ thẻ nhớ này sang đĩa CD, việc trích xuất này là đúng quy định, đĩa CD được lưu vào hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và tiêu hủy thẻ nhớ này.

[8.5] Giấy phép lái xe hạng B2, số 790169036926 mang tên Lại Văn M, sinh năm: 1994 do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/02/2016. Do không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử trả lại giấy phép lái xe nêu trên cho bị cáo.

[9] Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lại Văn M phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51;

các Điều 38, 50, 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lại Văn M 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm (29/3/2022).

Giao bị cáo Lại Văn M về Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh T quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Do đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Trả cho bị cáo Lại Văn M giấy phép lái xe hạng B2, số 790169036926 mang tên Lại Văn M, sinh năm: 1994 do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/02/2016.

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 gát chân trước bên trái, chống nghiên của xe mang biển số 62F2-5520 và 01 thẻ nhớ loại micro SD nhãn hiệu TARIS 32G.

(Vật chứng này hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ quản lý).

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lại Văn M chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nguồn: https://congbobanan.toaan.gov.vn

[6] Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ …. năm đến … năm ……. tháng tù cho hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, phạm tội do vô ý; bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, bị cáo vẫn có khả năng cải tạo và việc hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 160.000.000 đồng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người đại diện cho bị hại có yêu cầu không xử lý hình sự đối với bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ …. năm đến … năm ……. tháng tù cho hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, phạm tội do vô ý; bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, bị cáo vẫn có khả năng cải tạo và việc hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo được hưởng án treo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh…….. là người đại diện hợp pháp cho bị hại thừa nhận đã nhận được số tiền bồi thường của bị cáo là 160.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét tiếp về trách nhiệm dân sự.

[8] Về vật chứng:

[8.1] Đối với xe ôtô tải, nhãn hiệu ISUZU, số loại QKR77HE4, biển số 50H-071.74, số khung: RLE1KR77HMV100984; số máy: 147E7801 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô số 042370, giấy xe có biển số 50H-071.74 mang tên Nguyễn Văn T và giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 7074860 của xe ôtô biển số 50H-071.74. Mặc dù xe này do ông T đứng tên đăng ký nhưng qua làm việc ông T xác định xe này là của bà D, ông T chỉ là người đứng tên giúp, ông T cũng đã làm ủy quyền giao quyền cho bà D xử lý xe này. Do đó việc Cơ quan cảnh sát điều tra trả xe này cho bà D là đúng quy định.

[8.2] Đối với xe môtô, nhãn hiệu CITI, số loại CT100, biển số 62F2-5520, số khung: CT100F-1065165; số máy: CT100E-1065165. Xe này do ông Phạm Công Đ, sinh năm 1978 đứng tên nhưng đã bán lại cho người khác, sau đó ông Nguyễn Ngọc A đã mua lại xe này. Do đó việc Cơ quan cảnh sát điều tra trả xe này cho người đại diện của ông A là bà Nguyễn Thị A là đúng quy định.

[8.3] Gát chân trước bên trái và chống nghiên của xe mang biển số 62F2- 5520. Đây là 01 bộ phận của xe môtô bị tách rời khỏi xe khi xảy ra tai nạn, không còn giá trị sử dụng, đại diện của bị hại không yêu cầu nhận lại nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu cho tiêu hủy.

[8.4] Thẻ nhớ camera hành trình của xe ô tô 50H-071.74 (thẻ nhớ Micro SD nhãn hiệu TARIS 32G) ghi lại toàn bộ quá trình xảy ra tai nạn. Tuy nhiên nhưng trong quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã trích xuất tất cả nội dung liên quan đến vụ tai nạn giao thông từ thẻ nhớ này sang đĩa CD, việc trích xuất này là đúng quy định, đĩa CD được lưu vào hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và tiêu hủy thẻ nhớ này.

[8.5] Giấy phép lái xe hạng B2, số 790169036926 mang tên Lại Văn M, sinh năm: 1994 do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/02/2016. Do không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử trả lại giấy phép lái xe nêu trên cho bị cáo.

[9] Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51;

các Điều 38, 50, 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lại Văn M 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm (29/3/2022).

Giao bị cáo Lại Văn M về Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh T quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Do đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Trả cho bị cáo Lại Văn M giấy phép lái xe hạng B2, số 790169036926 mang tên Lại Văn M, sinh năm: 1994 do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/02/2016.

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 gát chân trước bên trái, chống nghiên của xe mang biển số 62F2-5520 và 01 thẻ nhớ loại micro SD nhãn hiệu TARIS 32G.

(Vật chứng này hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ quản lý).

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lại Văn M chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

[4] Về dân sự : Tại phiên tòa hôm nay, đại diện hợp pháp của gia đình bị hại xác nhận đã nhận tiền do bị cáo và gia đình bị cáo bồi thường là 160.000.000 đồng nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[5] Về xử lý vật chứng : Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu đã trả lại xe gắn máy biển số 73AG-031.52 đứng tên đăng ký xe là Dương Hữu Tiến Anh, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu trả lại xe mô tô trên cho ông Nguyễn Văn Sơn, ông Sơn đã nhận lại tài sản và không có ý kiến yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đề cập đến.

Đối với 01 đĩa DVD chứa 03 đoạn video ghi nhận hình ảnh vụ tai nạn giao thông được trích xuất từ camera nút giao thông đường 2/9-Trần Thị Lý, TP. Đà Nẵng là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cần tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

[6] Các nhận định, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay về điểm, khoản, điều luật áp dụng và mức hình phạt phù hợp với ý kiến của HĐXX nên cần chấp nhận.

Án phí hình sự sơ thẩm : 200.000đ bị cáo Tuấn phải chịu,

Án phí DSST: 300.000đ bị cáo Tuấn phải chịu.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Đề xuất: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Ikhoong có tiền án, tiền sự

Không có tình tiết tăng nặng

Tình tiết giảm nhẹ: Có 2 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 bồi thường thiệt hại, khai báo thành khẩn, đầu thú theo khoản 2 Điều 51 BLHS.

Hành vi Việt: Xe quá tải trọng,

Ông Xuan: Không đội muc bão hiểm, không có giấy phép lái xe

Đề xuất1. Tuyên bố: Bị cáo Việt phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" .

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, r khoản 1, Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Việt **09-tháng – 1 năm** tù nhưng cho hưởng án treo.

Nơi nhận:
THẨM
- TAND TP. Đà Nẵng;

TÒA
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận Hải Châu;
- Công an quận Hải Châu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]Về hành vi phạm tội: Hành vi đã sử dụng rượu bia mà vẫn tham gia giao thông và điều khiển phương tiện loạng choạng không đảm bảo an toàn giao thông của Hoàng Mạnh Tuấn đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ; khoản 3 Điều 4 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải; khoản 1 Điều 35 của Luật Phòng chống tác hại của rượu bia năm 2019 (sửa đổi bổ sung khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ: "8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong hơi thở có nồng độ cồn") là nguyên nhân trực tiếp của vụ tai nạn gây hậu quả nghiêm trọng, làm chết một người.

Hành vi trên của bị cáo Hoàng Mạnh Tuấn đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" như bản cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 17-7-2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]Xét tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Hoàng Mạnh Tuấn là người thành niên, có trình độ học vấn nhưng không tuân thủ các quy định về tham gia giao thông đường bộ, bị cáo Tuấn đã sử dụng rượu bia mà vẫn tham gia giao thông, chở anh Dương Hữu Tiến Anh lưu thông trên đường, không làm chủ được tốc độ, tay lái loạng choạng đâm vào taluy cầu gây tai nạn làm anh Dương Hữu Tiến Anh bị tử vong là gây ra hậu quả rất nghiêm trọng. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Tuấn khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền là 180.000.000 đồng, đại diện hợp

pháp của người bị hại cũng đã có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo, người bị hại anh Dương Hữu Tiến Anh cũng có một phần lỗi, anh Anh đã giao xe cho người đã sử dụng rượu bia tham gia giao thông và ngồi sau tham gia giao thông không vững làm ảnh hưởng đến việc điều xe mô tô của bị cáo Tuấn nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo khi lượng hình. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS nên cần áp dụng Điều 54 BLHS để áp dụng mức hình phạt dưới khung hình phạt quy định đối với bị cáo. Từ những phân tích trên HĐXX xét thấy, nhân thân bị cáo tốt, có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án tiền sự gì, tuổi đời bị cáo còn quá trẻ đang đi học nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà vận dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, thể hiện tính nhân đạo và sự khoan hồng của pháp luật đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Giao bị cáo về địa phương, nơi bị cáo cư trú để tiếp tục giám sát, giáo dục cũng có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về dân sự : Tại phiên tòa hôm nay, đại diện hợp pháp của gia đình bị hại xác nhận đã nhận tiền do bị cáo và gia đình bị cáo bồi thường là 180.000.000đ. Đại diện hợp pháp yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 20.000.000đ, bị cáo Hoàng Mạnh Tuấn đồng ý bồi thường số tiền 20.000.000đ nên căn cứ các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 591 của Bộ luật Dân sự chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường của bị cáo và gia đình bị hại.

[5] Về xử lý vật chứng : Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu đã trả lại xe gắn máy biển số 73AG-031.52 đứng tên đăng ký xe là Dương Hữu Tiến Anh, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu trả lại xe mô tô trên cho ông Nguyễn Văn Sơn, ông Sơn đã nhận lại tài sản và không có ý kiến yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đề cập đến.

Đối với 01 đĩa DVD chứa 03 đoạn video ghi nhận hình ảnh vụ tai nạn giao thông được trích xuất từ camera nút giao thông đường 2/9-Trần Thị Lý, TP. Đà Nẵng là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cần tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

[6] Các nhận định, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay về điểm, khoản, điều luật áp dụng và mức hình phạt phù hợp với ý kiến của HĐXX nên cần chấp nhận.

Án phí hình sự sơ thẩm : 200.000đ bị cáo Tuấn phải chịu,

Án phí DSST: 300.000đ bị cáo Tuấn phải chịu.

Vì những lẽ trên;

- Cơ quan THA Hình sự quận Hải Châu;
- Chi Cục THADS quận Hải Châu;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hồ Thị Mỹ Dung